TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*Côn Đảo, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 39, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Hà Quốc D, sinh năm 1970.

HKTT: phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Chổ ở hiện nay: Khu dân cư A, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm 1975.

HKTT: Số A, ấp B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Chổ ở hiện nay: Khu dân cư số B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của ông Hà Quốc D và bà Nguyễn Thị Mỹ Tr là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, theo giấy đăng ký kết hôn số A ngày 06/7/2012.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn ngày 14-11-2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Quốc D và bà Nguyễn Thị Mỹ Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông D và bà Tr xác định có 03 người con chung là cháu Hà Bảo Tr, sinh năm 1994, cháu Hà Huyền Tr, sinh năm 2000 và cháu Hà Quốc Đ, sinh năm 2005. Các cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông D và bà Tr tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông D và bà Tr xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông D và bà Tr phải nộp lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012153 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo. Ông D và bà Tr đã nộp đủ về lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- UBND phường Hóa An;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Côn Đảo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Túy